

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM THÁI NGUYÊN

**CHÂU MAI THOAN**

**ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ SỬ DỤNG ĐẤT NÔNG NGHIỆP  
GIAI ĐOẠN 2005 - 2010 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN VÂN ĐỒN,  
TỈNH QUẢNG NINH**

**Chuyên ngành: Quản lý đất đai  
Mã số : 60 85 01 03**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC NÔNG NGHIỆP**

*Người hướng dẫn khoa học: GS.TS. Nguyễn Thế Đặng*

**Thái Nguyên, năm 2012**

## LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu, kết quả viết trong luận văn là trung thực và chưa từng được sử dụng để bảo vệ môn học vị nào.

Tôi cam đoan rằng, mọi sự giúp đỡ cho việc thực hiện luận văn này đã được cảm ơn.

*Thái Nguyên, ngày.....tháng.....năm 2012*

**Tác giả luận văn**

**Châu Mai Thoan**

## LỜI CẢM ƠN

Trong suốt thời gian làm Luận văn tôi đã nhận được sự giúp đỡ tận tình của Thầy giáo hướng dẫn GS.TS. Nguyễn Thế Đăng - Trưởng phòng hành chính, trường Đại học Nông lâm Đại học Thái Nguyên. Thầy đã không quản ngại khó khăn, công sức giúp đỡ tôi rất nhiều trong quá trình tìm hiểu, xây dựng và phát triển đề tài. Tôi xin được bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới thầy về sự hướng dẫn, giúp đỡ tận tình đó.

Xin chân thành cảm ơn đồng chí Chủ tịch UBND huyện Vân Đồn, các đồng chí lãnh đạo, chuyên viên giúp việc thuộc các phòng, ban chuyên môn huyện Vân Đồn đã giúp đỡ tôi trong quá trình hoàn thành đề tài tốt nghiệp .

Tôi xin cảm ơn các thầy, cô giáo khoa sau Đại học và khoa Tài nguyên và Môi trường, cùng toàn thể các thầy, cô giáo Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên đã trang bị cho tôi những kiến thức tổng hợp, tạo cơ sở vật chất thuận lợi trong suốt hai năm học tại trường để tôi có điều kiện hoàn thành Luận văn của mình.

Cuối cùng xin cảm ơn các anh, chị, em trong tập thể Lớp Cao học Quản lý đất đai K18 đã đồng viên, giúp đỡ tôi xây dựng đề tài.

Do thời gian tiếp cận, nghiên cứu còn hạn hẹp và đây cũng là lần đầu tiên tiếp xúc với công tác nghiên cứu khoa học nên không thể tránh khỏi những thiếu sót. Rất mong nhận được sự tham gia, góp ý của các thầy giáo, cô giáo cùng toàn thể các bạn quan tâm đến đề tài này.

Thái Nguyên, ngày 6 tháng 9 năm 2012

**Tác giả luận văn**

**Châu Mai Thoan**

## DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

| TT | Chữ viết tắt | Chữ viết đầy đủ             |
|----|--------------|-----------------------------|
| 1  | GTSX         | Giá trị sản xuất            |
| 2  | GTGT         | Giá trị gia tăng            |
| 3  | CPTG         | Chi phí trung gian          |
| 4  | TNHH         | Thu nhập hỗn hợp            |
| 5  | LĐ           | Lao động                    |
| 6  | LUT          | Loại hình sử dụng đất       |
| 7  | KTXH         | Kinh tế - xã hội            |
| 8  | HTX          | Hợp tác xã                  |
| 9  | PTBV         | Phát triển bền vững         |
| 10 | FAO          | Tổ chức nông lương thế giới |
| 12 | GDP          | Tổng sản phẩm quốc nội      |
| 13 | ĐBSH         | Đồng Bằng Sông Hồng         |
| 14 | IRRI         | Viện nghiên cứu lúa quốc tế |

## MỤC LỤC

|  |          |
|--|----------|
| <b>MỞ ĐẦU .....</b>  | <b>i</b> |
| 1. Tính cấp thiết của đề tài   | 1        |
| 2. Mục tiêu nghiên cứu của đề tài  | 2        |
| 3. Yêu cầu của đề tài nghiên cứu   | 2        |
| <b>Chương 1 TỔNG QUAN TÀI LIỆU .....</b>   | <b>3</b> |
| 1.1. Một số vấn đề lý luận cơ bản về sử dụng đất và hiệu quả sử dụng đất sản xuất nông nghiệp    | 3        |
| 1.1.1. Đất nông nghiệp và sử dụng đất nông nghiệp.....   | 3        |
| 1.1.1.1. Đất nông nghiệp .....   | 3        |
| 1.1.1.2. Khái niệm về loại hình sử dụng đất nông nghiệp.....                                     | 4        |
| 1.1.1.3. Quan điểm sử dụng đất nông nghiệp .....   | 5        |
| 1.1.2. Các yếu tố ảnh hưởng đến sử dụng đất nông nghiệp .....                                    | 6        |
| 1.1.2.1. Nhóm yếu tố các điều kiện tự nhiên .....  | 6        |
| 1.1.2.2. Nhóm các yếu tố kinh tế, kỹ thuật .....   | 6        |
| 1.1.2.3. Nhóm các yếu tố kinh tế tổ chức.....  | 7        |
| 1.1.2.4. Nhóm các yếu tố xã hội.....   | 8        |
| 1.1.3. Khái quát về hiệu quả và hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp .....                           | 8        |
| 1.1.4. Tiêu chuẩn đánh giá hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp.....                                 | 11       |
| 1.1.5. Hệ thống các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp.....                      | 12       |
| 1.1.5.1. Cơ sở để lựa chọn hệ thống các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp ..... | 12       |
| 1.1.5.2. Nguyên tắc lựa chọn các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp .....        | 12       |
| 1.1.5.3. Hệ thống các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp.....                    | 13       |
| 1.2. Quan điểm về phát triển nông nghiệp bền vững và sử dụng đất bền vững                        | 14       |
| 1.2.1. Quan điểm về phát triển bền vững .....  | 14       |
| 1.2.2. Quan điểm về nông nghiệp bền vững .....   | 16       |
| 1.2.3. Quan điểm về sử dụng đất bền vững.....  | 18       |
| 1.3. Những nghiên cứu về phát triển nông nghiệp và sử dụng đất bền vững ở Việt Nam               | 20       |
| 1.3.1. Định hướng phát triển bền vững ở Việt Nam .....   | 20       |

|   |           |
|---|-----------|
| 1.3.2. Phương hướng phát triển bền vững nông nghiệp nông thôn .....   | 21        |
| 1.3.3. Chiến lược sử dụng đất tiết kiệm và bền vững ở Việt Nam .....  | 22        |
| 1.4. Tình hình sử dụng đất nông nghiệp vùng đồi núi Việt Nam .....  | 24        |
| <b>Chương 2: NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU .....</b>   | <b>26</b> |
| 2.1. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu .....  | 26        |
| 2.1.1. Đối tượng nghiên cứu.....  | 26        |
| 2.1.2. Phạm vi nghiên cứu.....  | 26        |
| 2.2. Nội dung .....   | 26        |
| 2.2.1. Đánh giá điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội có liên quan đến sử dụng đất sản xuất nông sản nông nghiệp ..... | 26        |
| 2.2.2. Đánh giá hiệu quả sử dụng đất sản xuất nông nghiệp.....  | 26        |
| 2.2.3. Đánh giá hiệu quả loại hình sử dụng đất sản xuất nông nghiệp .....   | 26        |
| 2.2.4. Đề xuất và giải pháp chủ yếu nâng cao hiệu quả loại hình sử dụng đất sản xuất nông nghiệp bền vững.....      | 27        |
| 2.3. Phương pháp nghiên cứu .....   | 27        |
| 2.3.1. Phương pháp thống kê kinh tế .....   | 27        |
| 2.3.2. Phương pháp điều tra nhanh có sự tham gia của người dân .....  | 28        |
| 2.3.3. Các phương pháp khác .....   | 28        |
| <b>Chương 3: KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU .....</b>   | <b>29</b> |
| 3.1. Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội vùng nghiên cứu .....  | 29        |
| 3.1.1. Điều kiện tự nhiên .....   | 29        |
| 3.1.2. Hiện trạng tài nguyên .....  | 31        |
| 3.1.3. Về kinh tế, xã hội .....   | 32        |
| 3.2. Đánh hiện trạng và hiệu quả sử dụng đất sản xuất nông nghiệp huyện Vân Đồn .....                               | 35        |
| 3.2.1. Hiện trạng sử dụng đất .....   | 35        |
| 3.2.2. Hiện trạng sử dụng đất sản xuất nông nghiệp .....  | 37        |
| 3.2.2.1. Đất sản xuất nông nghiệp .....   | 37        |
| 3.2.2.2. Tình hình biến động diện tích.....   | 32        |
| 3.2.2.3. Tình hình giá trị sản lượng ngành nông nghiệp qua các năm .....  | 38        |
| 3.2.3. Hiện trạng các loại hình sử dụng đất nông nghiệp.....  | 40        |
| 3.2.3.1. Các vùng sản xuất nông nghiệp .....  | 40        |
| 3.2.3.2. Hệ thống cây trồng chính của huyện.....  | 41        |

|  |           |
|--|-----------|
| 3.2.3.3. Loại hình sử dụng đất và kiểu sử dụng đất nông nghiệp vùng nghiên cứu ..... | 42        |
| 3.2.3.4. Mô tả các loại hình sử dụng đất sản xuất nông nghiệp chính .....            | 47        |
| 3.2.4. Đánh giá hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp .....                               | 50        |
| 3.2.4.1. Đánh giá hiệu quả kinh tế đất sản xuất nông nghiệp .....                    | 50        |
| 3.2.4.2. Hiệu quả kinh tế của các cây trồng chính .....                              | 50        |
| 3.2.4.3. Hiệu quả kinh tế các kiểu sử dụng đất .....                                 | 55        |
| Na .....   | 56        |
| 3.2.4.4. Hiệu quả xã hội trong sử dụng đất nông nghiệp .....                         | 65        |
| 3.2.4.5. Hiệu quả môi trường trong sử dụng đất nông nghiệp .....                     | 68        |
| 3.3. Đánh giá tổng hợp và lựa chọn các LUT có triển vọng                             | 73        |
| 3.3.1 Nguyên tắc lựa chọn LUT có triển vọng.....                                     | 73        |
| 3.3.2. Tiêu chuẩn để lựa chọn các LUT có triển vọng.....                             | 74        |
| 3.3.2.1. Loại hình sử dụng đất 1 lúa.....  | 74        |
| 3.3.2.2. Loại hình sử dụng đất 2 lúa.....  | 74        |
| 3.3.2.3. Loại hình sử dụng đất màu - lúa mùa.....                                    | 75        |
| 3.3.2.4. Loại hình sử dụng đất 2 lúa - màu .....                                     | 75        |
| 3.3.2.5. Loại hình sử dụng đất chuyên màu .....                                      | 76        |
| 3.3.2.6. Loại hình sử dụng đất cây ăn quả .....                                      | 77        |
| 3.3.2.7. Loại hình sử dụng đất nuôi trồng thủy sản .....                             | 77        |
| 3.4. Quan điểm, định hướng sử dụng đất sản xuất nông nghiệp huyện                    | 77        |
| 3.4.1. Quan điểm sử dụng đất của huyện .....   | 77        |
| 3.4.2. Định hướng sử dụng đất huyện Vân Đồn .....                                    | 78        |
| 3.4.2.1 Cơ sở chính làm căn cứ để chuyển các loại hình sử dụng đất .....             | 78        |
| 3.4.2.2. Dự kiến chuyển các loại hình sử dụng đất trong tương lai .....              | 79        |
| 3.5. Giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng đất huyện Vân Đồn                           | 88        |
| 3.5.1. Giải pháp về cơ chế chính sách trong nông nghiệp .....                        | 88        |
| 3.5.2. Giải pháp về cơ sở hạ tầng .....  | 88        |
| 3.5.3. Giải pháp về vốn .....  | 88        |
| 3.5.4. Giải pháp về khoa học kỹ thuật.....   | 89        |
| 3.5.5. Giải pháp về nguồn nhân lực .....   | 90        |
| <b>KẾT LUẬN VÀ ĐỀ NGHỊ.....</b>  | <b>91</b> |
| 1. Kết luận  | 91        |
| 2. Đề nghị   | 91        |

## DANH MỤC BẢNG BIỂU

|   |               |
|---|---------------|
| Bảng 3.1. Hiện trạng sử dụng đất năm 2011 .....                             | 36            |
| Bảng 3.2. Hiện trạng sử dụng đất sản xuất nông nghiệp năm 2011 .....        | 37            |
| Bảng 3.3. Tình hình biến động sử dụng đất sản xuất NN 10 năm qua ..         | <b>Error!</b> |
| <b>Bookmark not defined.</b>  |               |
| Bảng 3.4. Giá trị sản xuất của một số cây trồng chính năm 2006 - 2010.....  | 39            |
| Bảng 3.5. Biến động diện tích cây trồng chính từ năm 2006 - 2010 .....      | 41            |
| Bảng 3.6. Loại hình sử dụng đất chính của huyện Vân Đồn .....               | 43            |
| Bảng 3.7. Loại hình sử dụng đất chính vùng 1 .....                          | 44            |
| Bảng 3.8. Loại hình sử dụng đất chính vùng 2 .....                          | 45            |
| Bảng 3.9. Loại hình sử dụng đất chính vùng 3 .....                          | 47            |
| Bảng 3.10. Phân cấp mức độ đánh giá hiệu quả kinh tế sử dụng đất .....      | 50            |
| Bảng 3.11. Hiệu quả kinh tế của các cây trồng chính vùng 1 .....            | 52            |
| Bảng 3.12. Hiệu quả kinh tế các cây trồng chính vùng 2 .....                | 53            |
| Bảng 3.13. Hiệu quả kinh tế của cây trồng chính vùng 3 .....                | 54            |
| Bảng 3.14. Hiệu quả kinh tế của các LUT vùng 1 .....                        | 55            |
| Bảng 3.15. Phân cấp hiệu quả kinh tế các kiểu sử dụng đất vùng 1 .....      | 56            |
| Bảng 3.16. Hiệu quả kinh tế các LUT vùng 2 .....                            | 57            |
| Bảng 3.17. Phân cấp hiệu quả kinh tế các kiểu sử dụng đất vùng 2 .....      | 58            |
| Bảng 3.18. Hiệu quả kinh tế các LUT vùng 3 .....                            | 59            |
| Bảng 3.19. Phân cấp hiệu quả kinh tế các kiểu sử dụng đất vùng 3 .....      | 60            |
| Bảng 3.20. Hiệu quả kinh tế trung bình các LUT trong toàn huyện.....        | 61            |
| Bảng 3.21. Phân cấp hiệu quả các LUT trong huyện.....                       | 63            |
| Bảng 3.22. Số công lao động trung bình của các LUT trong vùng .....         | 66            |
| Bảng 3.23. Phân cấp các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả môi trường các LUT ..... | 69            |
| Bảng 3.24. Hiệu quả môi trường của các loại hình sử dụng đất.....           | 70            |
| Bảng 3.25. Khả năng thích hợp của kiểu sử dụng đất .....                    | 72            |
| Bảng 3.26. Định hướng sử dụng đất vùng 1 đến năm 2015 .....                 | 83            |
| Bảng 3.27. Định hướng sử dụng đất vùng 2 đến 2015 .....                     | 84            |

|   |    |
|---|----|
| Bảng 3.28. Định hướng sử dụng đất vùng 3 đến 2015 .....           | 85 |
| Bảng 3.29. Định hướng sử dụng đất chung toàn huyện đến 2015 ..... | 86 |

### **DANH MỤC BIỂU ĐỒ**

|   |    |
|---|----|
| Hình 3.1. Hiệu quả kinh tế các LUT cây trồng chính vùng 1 .....         | 56 |
| Hình 3.2. Hiệu quả kinh tế các LUT cây trồng chính vùng 2 .....         | 58 |
| Hình 3.3. Hiệu quả kinh tế các LUT cây trồng chính vùng 3 .....         | 60 |
| Hình 3.4. Hiệu quả kinh tế bình quân các LUT cây trồng trong huyện..... | 62 |
| Hình 3.5. Giá trị ngày công lao động trung bình của các LUT .....       | 62 |
| Hình 3.6. Số công lao động trung bình của các LUT .....                 | 66 |

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Đất đai là tư liệu sản xuất đặc biệt, là cơ sở của sản xuất nông nghiệp, là đối tượng lao động độc đáo đồng thời cũng là môi trường sản xuất ra lương thực, thực phẩm với giá thành thấp nhất, là một nhân tố quan trọng của môi trường sống và trong nhiều trường hợp lại chi phối sự phát triển hay huỷ diệt các nhân tố khác của môi trường.

Nông nghiệp là hoạt động sản xuất cổ nhất và cơ bản nhất của loài người. Hầu hết các nước trên thế giới đều phải xây dựng một nền kinh tế trên cơ sở phát triển nông nghiệp dựa vào khai thác tiềm năng của đất, lấy đó làm bàn đạp cho việc phát triển các ngành khác. Vì vậy, tổ chức sử dụng nguồn tài nguyên đất hợp lý, có hiệu quả cao theo quan điểm sinh thái và phát triển bền vững đang trở thành vấn đề mang tính toàn cầu. Mục đích của việc sử dụng đất là làm thế nào để bắt nguồn tư liệu có hạn này mang lại hiệu quả kinh tế, hiệu quả sinh thái, hiệu quả xã hội cao nhất, đảm bảo lợi ích trước mắt và lâu dài. Nói cách khác, mục tiêu hiện nay của loài người là phấn đấu xây dựng một nền nông nghiệp toàn diện về kinh tế, xã hội, môi trường một cách bền vững.

Xã hội ngày càng phát triển, trình độ khoa học kỹ thuật ngày càng cao, con người tìm ra nhiều phương thức sử dụng đất có hiệu quả hơn. Tuy nhiên, do có sự khác nhau về chất lượng, mỗi loại đất bao gồm những yếu tố thuận lợi và hạn chế cho việc khai thác sử dụng, nên phương thức sử dụng đất cũng khác nhau ở mỗi vùng, mỗi khu vực, mỗi điều kiện kinh tế xã hội cụ thể.

Thực tế, trong những năm qua, đã có nhiều biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả như tiến hành giao quyền sử dụng đất lâu dài, ổn định cho người sử dụng đất, hoàn thiện hệ thống thủy lợi, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, đa dạng hoá các giống cây tốt, năng suất cao vào sản xuất, nhờ đó mà năng suất cây trồng, hiệu quả sử dụng đất tăng lên rõ rệt. Trong đó, việc thay đổi cơ cấu cây trồng, sử dụng giống mới với năng suất và chất lượng cao, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật đã ảnh hưởng rõ rệt đến hiệu quả sử dụng đất.

Nghiên cứu tiềm năng đất đai, tìm hiểu một số loại hình sử dụng đất nông nghiệp, xem xét mức độ thích hợp của các loại hình sử dụng đất làm cơ sở cho việc